

Số: 30/2018/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2013 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Hà Công N, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn V, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hà Công N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Công N đều thống nhất có 01 con chung tên là Hà Thị Thanh H, sinh ngày 29/7/2004.

Hai bên thoả thuận: Giao cháu H cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh N có trách nhiệm góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung của vợ chồng nên Tòa án đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung, không xem xét giải quyết yêu cầu này trong vụ án.

- Về án phí dân sự: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hai bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H chịu trách nhiệm nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn và nộp thay 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ cho anh N để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02766 ngày 18/6/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh. Chị H phải có trách nhiệm nộp thêm 100.000 đồng (*Một trăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Trần Đức Long